

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH KIÊN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 113/2017/HSPT

Ngày: 17/7/2017

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG

VỚI THÀNH PHẦN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM GỒM CÓ:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Lê Trọng Hân

Các Thẩm phán: Ông **Huỳnh Tài Đức**

Bà **Ngô Thị Minh Trang**

Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* Ông **Danh Quàng - Cán bộ Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang.

**Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa:*
Bà **Nguyễn Thị Ngọc Thùy** – Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 17 tháng 7 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 33/2017/HSPT ngày 27 tháng 02 năm 2017 đối với bị cáo: **Thái Thị P.**

Do có kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 46/2016/HSST ngày 23/12/2016 của Tòa án nhân dân huyện U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang.

***Bị cáo bị kháng nghị:** **Thái Thị P**, sinh năm 1966

HKTT: Ấp H, xã Đ, huyện G, tỉnh K.

Chỗ ở: Ấp M, xã M, huyện U, tỉnh K.

Nghề nghiệp: Mua bán

Trình độ văn hóa: 06/12

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Tôn giáo: Không

Con ông Thái Thành V và bà Dương Thị T

Chồng tên: Nguyễn Văn H

Con: 04 người – lớn nhất sinh năm 1986, nhỏ nhất sinh năm 2000

Tiền sự, tiền án: Không

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 23/8/2016 đến ngày 18/10/2016 được tại ngoại

Bị cáo có mặt tại phiên tòa

NHẬN THẤY

Theo bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện U Minh Thượng và bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ ngày 22/8/2016, tại nhà trọ C thuộc ấp M, xã M, huyện U M, tỉnh K, Cơ quan Công an huyện U bắt quả tang Thái Thị P đang chứa 03 (ba) đôi nam nữ mua bán dâm, gồm: tại phòng 105, Phạm Thị P bán dâm cho Dương Văn V, tại phòng 108, Phạm Thị M bán dâm cho Phạm Duy T và tại phòng 104 Lê Thị L bán dâm cho Nguyễn Văn L.

Quá trình điều tra Thái Thị P khai nhận: Bị cáo thuê nhà trọ C do chị Lưu Thị Yến L làm chủ thuộc ấp M, xã M, huyện U từ ngày 06/3/2015 đến 06/3/2017 (có làm hợp đồng) thuê với giá 25.000.000 đồng /năm (hai mươi lăm triệu đồng) để kinh doanh nhà trọ qua đêm và bán quán nhậu. Thái Thị P thu nhận 03 nữ tiếp viên quán gồm: Lê Thị L, Phạm Thị M, Phạm Thị P với mục đích là ngồi bàn nhậu tiếp khách, lấy tiền bo trường hợp khách có nhu cầu mua dâm thì L, M, P đồng ý và thỏa thuận trả tiền thuê phòng cho Thái Thị P mỗi lần bán dâm là 50.000 đồng (năm mươi nghìn đồng), còn giá mua bán dâm do L, M, P tự thỏa thuận với khách.

Hành vi chứa mại dâm của Thái Thị P tại nhà trọ C diễn ra trong thời gian từ năm 2015 đến ngày bị bắt quả tang ngày 22/8/2016. Qua điều tra Phạm Thị M, Phạm Thị P và Lê Thị L khai nhận hoạt động bán dâm từ năm 2015 đến khi bị bắt quả tang, mỗi tuần bán dâm từ 04 đến 05 lần, mỗi lần bán dâm với giá là 250.000 đồng, My trả tiền thuê phòng cho Thái Thị P là 50.000 đồng, số tiền M thu lợi bất chính từ việc bán dâm trong khoảng thời gian 12 tháng là 38.400.000 đồng (Ba mươi tám triệu bốn trăm nghìn đồng). Phạm Thị P bán dâm được 04 lần, mỗi lần với giá là 250.000 đồng, trả tiền thuê phòng cho Thái Thị P là 50.000 đồng, số tiền P thu lợi bất chính từ việc bán dâm là 800.000 đồng (Tám trăm nghìn đồng); Lê Thị L bán dâm được 01 lần với giá là 250.000 đồng, trả tiền thuê phòng cho Thái Thị P là 50.000 đồng, số tiền L thu lợi bất chính từ việc bán dâm là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng). Số tiền mà Thái Thị P thu lợi bất chính từ việc chứa mại dâm là 9.850.000 đồng (Chín triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng) trên các lần mà M, P, L bán dâm.

*Tang vật thu được:

- 01 (một) vỏ bao cao su hiệu Condom Hualei, đã bị xé ra; 08 (tám) bao cao su hiệu condom Hualei còn nguyên vẹn;
- 01 (một) vỏ bao cao su hiệu Super men, đã bị xé ra; 10 (mười) bao cao su hiệu Super men còn nguyên vẹn;

- 01 (một) vỏ bao cao su hiệu Comdom, đã bị xé ra và 04 (bốn) bao cao su hiệu Beautiful Dream còn nguyên vẹn;
- Thu giữ trên người Phạm Thị P, tiền Việt Nam là 1.900.000 đồng (một triệu chín trăm nghìn đồng).
- Thu giữ trên người Lê Thị L, tiền Việt Nam là 309.000 đồng (Ba trăm lẻ chín nghìn đồng).

****Tại bản án hình sự sơ thẩm số:*** 46/2016/HSST ngày 23/12/2016 của Tòa án nhân dân huyện U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Thái Thị P phạm tội “Chứa mại dâm”.

Áp dụng: Điểm c khoản 2 Điều 254; điểm p khoản 1, 2 Điều 46; Điều 47 và Điều 33 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Thái Thị P 01 (một) năm tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án. Khấu trừ thời gian tạm giam từ ngày 23/8/2016 đến ngày 18/10/2016.

Ngoài ra, bản án có tuyên về xử lý vật chứng, án phí và báo quyền kháng cáo theo hạn luật định.

Ngày 05/01/2017, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang kháng nghị phúc thẩm đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 46/2016/HSST ngày 23/12/2016 của Tòa án nhân dân huyện U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang theo hướng tăng nặng hình phạt đối với bị cáo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang và áp dụng điểm b khoản 2 Điều 248, khoản 3 Điều 249 Bộ luật tố tụng hình sự tăng hình phạt đối với bị cáo từ 01 năm tù lên 02 năm – 02 năm 06 tháng tù.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như án sơ thẩm đã nêu.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên và bị cáo.

XÉT THẤY

Vào khoảng 22 giờ ngày 22/8/2016, tại nhà trọ C thuộc ấp M, xã M, huyện U , tỉnh K, Cơ quan Công an huyện U Minh Thượng bắt quả tang Thái Thị P đang chứa 03 đôi nam nữ mua bán dâm. Quá trình điều tra Thái Thị P khai nhận, bị cáo thuê nhà trọ Chí T do chị Lưu Thị Yến L làm chủ thuộc ấp M, xã M, huyện U từ ngày 06/3/2015 đến 06/3/2017 (có làm hợp đồng) thuê với giá 25.000.000 đồng/năm để kinh doanh nhà trọ qua đêm và bán quán nhậu. Thái Thị P thu nhận

03 nữ tiếp viên quán gồm: Lê Thị L, Phạm Thị M, Phạm Thị P1 với mục đích là ngồi bàn nhậu tiếp khách, lấy tiền bo trường hợp khách có nhu cầu mua dâm thì L, M, P1 đồng ý và thỏa thuận trả tiền thuê phòng cho Thái Thị P mỗi lần bán dâm là 50.000 đồng, còn giá mua bán dâm do L, M, P1 tự thỏa thuận với khách. Thái Thị P nuôi ăn 03 tiếp viên, tiền phòng ngủ một ngày mỗi người phải trả 50.000.000 đồng. Phạm Thị M khai nhận hoạt động bán dâm từ năm 2015 đến khi bị bắt quả tang, mỗi tuần bán dâm từ 04 đến 05 lần, mỗi lần bán dâm với giá là 250.000 đồng, M trả tiền thuê phòng cho Thái Thị P là 50.000 đồng, số tiền M thu lợi bất chính từ việc bán dâm trong khoảng thời gian 12 tháng là 38.400.000 đồng, Phạm Thị P bán dâm được 04 lần, mỗi lần với giá là 250.000 đồng, trả tiền thuê phòng cho Thái Thị P là 50.000 đồng, số tiền P thu lợi bất chính từ việc bán dâm là 800.000 đồng; Lê Thị L bán dâm được 01 lần với giá là 250.000 đồng, trả tiền thuê phòng cho Thái Thị P là 50.000 đồng, số tiền L thu lợi bất chính từ việc bán dâm là 200.000 đồng. Từ hoạt động chứa mại dâm Thái Thị P thu lợi bất chính 9.850.000 đồng. Do vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Thái Thị P về tội “Chứa mại dâm” theo điểm c khoản 2 Điều 254 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại đến thuần phong mỹ tục, làm suy giảm đạo đức, tác động xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Chỉ vì tham lợi mà bị cáo đã dẫn dắt các đối tượng là phụ nữ, tổ chức hoạt động mua bán dâm cho khách nhằm thu lợi bất chính. Chứng tỏ hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện thái độ xem thường pháp luật, do đó cần tuyên cho bị cáo một mức án nghiêm để răn đe, giáo dục, đồng thời phòng ngừa chung trong xã hội đối với loại tội phạm này.

Tuy nhiên, tại phiên tòa sơ thẩm cũng như phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo bị bệnh hiểm nghèo, chưa có tiền án, tiền sự nên Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm p khoản 1, 2 Điều 46 Bộ luật hình sự là có cơ sở. Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo nộp 3.500.000 đồng thu lợi bất chính thể hiện bị cáo ăn năn hối cải. Tuy nhiên, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nhiều lần, trong thời gian dài, thực hiện hành vi phạm tội rất nghiêm trọng, nên việc Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo mức án 01 năm tù là nhẹ, không tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, do đó cần thiết tăng hình phạt đối với bị cáo.

Trong thảo luận và nghị án, Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang, chấp nhận quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, sửa bản án sơ thẩm theo hướng tăng nặng hình phạt đối với bị cáo.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 248, khoản 3 Điều 249 Bộ luật tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH

Chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang.

Sửa bản án sơ thẩm.

Áp dụng: Điểm c khoản 2 Điều 254; điểm p khoản 1, 2 Điều 46 và Điều 33 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo **Thái Thị P** 02 năm tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án, nhưng được khấu trừ thời gian tạm giam từ ngày 23/8/2016 đến ngày 18/10/2016.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Nơi nhận:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

- VKSND Cấp cao tại tp. HCM;
- TAND Cấp cao tại tp. HCM;
- VKSND tỉnh Kiên Giang;
- Trại tạm giam CA tỉnh Kiên Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- TAND huyện U Minh Thượng;
- THA huyện U Minh Thượng;
- VKSND huyện U Minh Thượng;
- CQCSĐT huyện U Minh Thượng;
- Bị cáo;
- Lưu.

Lê Trọng Hân